

Em hãy khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng (từ câu 1 đến câu 3) và hoàn thành các bài tập dưới đây.

Câu 1. Người thừa cân béo phì có nguy cơ mắc bệnh gì?

- A. Bệnh về mắt
- B. Rối loạn tiêu hóa
- C. Tim mạch, tiểu đường
- D. Kém phát triển về trí tuệ

Câu 2. Thức ăn chứa nhiều chất bột đường là:

- A. Thịt, cá, trứng, cua.
- B. Đậu cô ve, đậu nành, rau cải.
- C. Bắp, dừa, lạc, mỡ lợn, xôi nếp.
- D. Gạo, bún, khoai lang, bắp.

Câu 3. Quá trình lấy thức ăn, nước uống, không khí từ môi trường xung quanh để tạo ra chất riêng cho cơ thể và thải những chất cặn bã ra môi trường thường được gọi chung là quá trình gì?

- A. Quá trình hô hấp
- B. Quá trình bài tiết
- C. Quá trình tiêu hóa
- D. Quá trình trao đổi chất

Câu 4. Nội thông tin ở cột A với thông tin ở cột B sao cho phù hợp:

A
Cơ thể thiếu
Chất đạm
I-ốt
Vi-ta-min A
Vi-ta-min D

B
Tác hại là
Còi xương
Mắt nhìn kém, có thể mù lòa
Kém phát triển thể lực và trí tuệ
Suy dinh dưỡng

Câu 5. Vai trò của nước đối với sự sống là gì?

(Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống)

- Nước chiếm phần lớn trọng lượng cơ thể người và động vật.
- Nước chỉ cần cho những thực vật và động vật sống ở dưới nước.
- Nhờ có nước mà cơ thể hấp thu được những chất dinh dưỡng hòa tan.
- Nước giúp con người vui chơi giải trí.

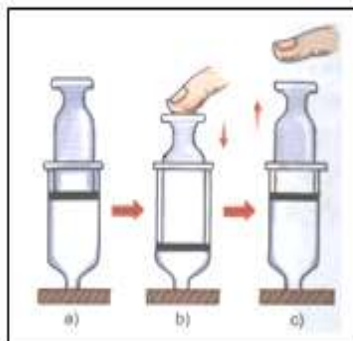
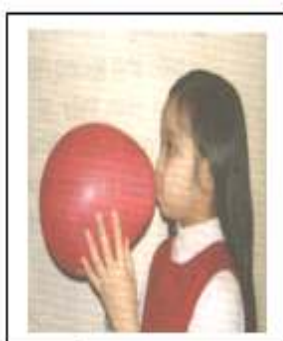
Câu 6. Lựa chọn các từ trong ngoặc đơn để điền vào chỗ chấm trong các câu dưới đây cho phù hợp: (các-bô-níc, vi khuẩn, ni-tơ, ô-xy)

- Không khí gồm hai thành phần chính là Và
- Ngoài hai thành phần chủ yếu trên, không khí còn chứa các thành phần khác như:, hơi nước,bụi .

Câu 7. Chọn các từ thích hợp *mưa, ngưng tụ, đám mây, hạt nước* vào chỗ chấm:

Hơi nước bay lên cao, gặp lạnh thành những rất nhỏ, tạo nên các Các giọt nước có trong các đám mây rơi xuống đất tạo thành

Câu 8: Các bức ảnh dưới đây cho em biết không khí có những tính chất gì?



Không khí có những tính chất của là:.....
.....
.....

Câu 9. Nêu ví dụ chứng tỏ con người đã vận dụng các tính chất của nước vào cuộc sống.

Nước chảy từ trên cao xuống thấp:

.....
.....

Nước có thể hòa tan một số chất:

.....
.....

Câu 10. Trong trường hợp nào chúng ta phải dùng bình ô-xy?

.....
.....
.....

ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM MÔN KHOA HỌC LỚP 4

Câu 1. C (0,5 điểm)

Câu 2. D (0,5 điểm)

Câu 3. D (1 điểm)

Câu 4. (1 điểm)

Chất đạm / Suy dinh dưỡng

I-ốt / Kém phát triển thể lực và trí tuệ

Vi-ta-min A / Mắt nhìn kém, có thể mù lòa

Vi-ta-min D / Còi xương

(Mỗi ý đúng được 0,25đ)

Câu 5. (1 điểm)

Thứ tự đáp án : **Đ – S – Đ – Đ**

(Mỗi ý đúng được 0,25đ)

Câu 6. (1 điểm)

Thứ tự các từ cần điền là : ô-xy/ Ni-tơ/ các-bô-níc/ vi khuẩn,

(Mỗi ý đúng được 0,25đ)

Câu 7. (1 điểm)

Thứ tự điền đúng: ngưng tụ, hạt nước, đám mây, mưa.

(Mỗi từ điền đúng được 0,25đ)

Câu 8. (1 điểm)

Trả lời: Không khí không có hình dạng nhất định. Không khí có thể nén lại hoặc giãn ra. Không khí có xung quanh chúng ta.

Câu 9. (2 điểm)

- Nước chảy từ trên cao xuống thấp: lợp mái nhà dốc xuống để thoát nước nhanh, chạy máy phát điện,... (0,5đ)
- Nước có thể hòa tan một số chất: pha nước chanh giải khát, pha nước muối để súc miệng,...(0,5đ)

Câu 10. (1 điểm)

Trả lời: Người ta phải dùng bình ô-xy để thở khi: bị khó thở (bệnh nặng), lặn sâu dưới biển, leo lên đỉnh những ngọn núi cao,...

(Nêu được mỗi trường hợp được 0,5đ)

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

Mạch kiến thức, kỹ năng	Số câu và số điểm	Mức 1			Mức 2			Mức 3			Mức 4			Tổng		
		TN KQ	T L	HT khác	TN KQ	TL	HT khác	TN KQ	TL	HT khác	TN KQ	TL	HT khác	TN KQ	TL	HT khác
Trao đổi chất/Dinh dưỡng	Số câu	1			2			1						4		
	Số điểm	0,5			1,5			1,0						3,0		
Nước	Số câu				2				1					2	1	
	Số điểm				2,0				2,0					2,0	2,0	
Không khí	Số câu				1				1			1		1	2	
	Số điểm				1,0				1,0			1,0		1	2	
	Số câu	1			5			1	2			1		7	3	
	Số điểm	0,5			4,5			1,0	3			1,0		6	4	